TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỊNH QUÁN** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2020/HS-ST
Ngày: 20-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN, TỈNH ĐỒNG NAI

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Thái.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Và Dưỡng

2. Ông Lê Ngọc Khánh.

Thư ký phiên tòa: Ông Quách Kim Lân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Thị T, sinh năm 1968 tại Cần Thơ.

Nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn D, huyện Q, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn A (đã chết) và bà Võ Thị Đ (đã chết); Chồng: Trần Quốc V, sinh năm 1960; con: 03 người, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1989; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ ngày 23/02/2019; Hủy bỏ tạm giữ ngày 04/3/2019.

2/ Trần Thị Thu H, sinh năm 1972 tại Thái Bình.

Nơi cư trú: Khu phố S, thị trấn D, huyện Q, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1947; Chồng: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1967; Con: 03 người, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ ngày 23/02/2019; Hủy bỏ tạm giữ ngày 04/3/2019.

3/ Nguyễn Thị N, sinh năm 1959 tại Tiền Giang.

Nơi cư trú: Ấp B, xã L, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn P (đã chết) và bà Trần Thị L (đã chết); Chồng: Nguyễn Tấn Thành, sinh năm 1957 (đã ly hôn); Con 01 người, sinh năm 1993; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ ngày 23/02/2019; Hủy bỏ tạm giữ ngày 04/3/2019.

4/ Trần Thị Bích G, sinh năm 1974 tại Tây Ninh.

Nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn D, huyện Q, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn C (đã chết) và bà Lê Thị B (không rõ năm sinh); Chồng: Nguyễn Đình Ch, sinh năm 1978; Con 03 người, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ ngày 23/02/2019; Hủy bỏ tạm giữ ngày 04/3/2019

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 ngày 23/02/2019, tại nhà của Nguyễn Thị T các đối tượng Nguyễn Thị N, Trần Thị Thu H, Trần Thị Bích G và Nguyễn Thị T rủ nhau chơi bài "tứ sắc" thắng thua bằng tiền, Nguyễn Thị T cung cấp cho những người đánh bạc bài và 01 tấm vải màu xanh để cùng đánh bạc và T thu tiền xâu.

Cách thức đánh bạc như sau: Các đối tượng sử dụng bộ bài tứ sắc 112 lá bài, chia đều cho mỗi tụ 20 lá bài, còn người chia bài được 21 lá bài, số bài còn lại được úp trên chiếu bạc dùng để kéo bài. Người chia bài đánh ra 01 lá bài bất kỳ, nếu người đánh tiếp theo có quân bài trùng với quân bài vừa đánh ra thì ăn và đánh ra 01 lá bài bất kỳ. Ngược lại, nếu không ăn thì sẽ bốc 01 lá bài dưới chiếu bạc, sau đó đánh 01 lá bài bất kỳ đang cầm trên tay (sao cho thỏa mãn trên tay các người chơi lúc nào cũng có 20 lá bài), lần lượt cho các người chơi tiếp theo. Ván bài kết thúc khi có người có chẵn bài trên tay tức hết quân bài rác thì người đó thắng "trơn" (hoặc thắng thường), những người thua phải chung cho người thắng trơn số tiền 10.000 đồng; người nào có 04 cây bài giống nhau thì sẽ thắng "quan", người thua phải chung cho người thắng quan số tiền 20.000 đồng. Hoặc khi đã bốc hết 31 lá bài dư úp dưới chiếu mà vẫn chưa có người thắng thì ván bài cũng kết thúc. Quá trình đánh bạc quy định ai thắng quan thì phải bỏ ra số tiền 5.000 đồng tiền xâu để trong hộp để mua bài. Các đối tượng đánh bạc tới 15 giờ 30 cùng ngày thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Số tiền đánh bạc được xác định được như sau:

+ Nguyễn Thị N mang theo số tiền 3.770.000 đồng và sử dụng số tiền 3.770.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc, N thắng 170.000 đồng.

+ Trần Thị Bích G mang theo số tiền 1.200.000 đồng và sử dụng số tiền trên vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc, G thua 200.000 đồng.

+ Nguyễn Thị T mang số tiền 130.000 đồng và sử dụng số tiền trên vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc, T thắng 110.000 đồng.

+ Trần Thị Thu H mang theo số tiền 2.200.000 đồng và sử dụng số tiền trên vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc, H thua 160.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền các bị can sử dụng vào mục đích đánh bạc là 7.300.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Tiền mặt 7.300.000 đồng; 01 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng, 06 bộ bài tứ sắc chưa qua sử dụng, 01 tấm vải màu xanh, 01 hộp giấy; 03 điện thoại di động các loại.

Tại cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 15 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị N, Trần Thị Bích G, Nguyễn Thị T và Trần Thị Thu H về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt các bị cáo Nguyễn Thị N, Trần Thị Bích G, Nguyễn Thị T, Trần Thị Thu H: mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Tịch thu số tiền 7.300.000 đồng và tịch thu tiêu hủy tang vật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Định Quán, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ để kết tội đối với bị cáo:

Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung và sự thừa nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ, thể hiện:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 23/02/2019, tại nhà của bị cáo Nguyễn Thị T, các bị cáo Nguyễn Thị T, Trần Thị Thu H, Nguyễn Thị N và Trần Thị Bích G đang có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền, dưới hình thức đánh bài "tứ sắc", với số tiền dùng để đánh bạc là 7.300.000 đồng. Hành vi phạm tội của các bị cáo đánh bạc bằng hình thức "tứ sắc", là hình thức nhiều người cùng đánh bạc với nhau, do đó số tiền đánh bạc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là tổng số tiền bị thu giữ trên chiếu bạc và trên người các bị cáo. Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị T, Trần Thị Thu H, Nguyễn Thị N và Trần Thị Bích G về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của Hnh vi phạm tội:

Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành, trực tiếp tham gia đánh bạc. Bị cáo Nguyễn Thị T là người mang số tiền đánh bạc là ít nhất nhưng là người chuẩn bị các dụng cụ đánh bạc và dùng nhà của mình để đồng phạm cùng tham gia đánh bạc; các bị cáo Trần Thị Thu H, Nguyễn Thị N và Trần Thị Bích G có số tiền cầm theo đánh bạc là tương đương nhau nên có vai trò ngang nhau. Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, nên cần đưa ra xét xử các bị cáo và có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhằm giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung là cần thiết.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị N, Trần Thị Thu H và Trần Thị Bích G: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm i, điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, các bị cáo có trình độ học vấn thấp, am hiểu pháp luật còn hạn chế, các bị cáo là phụ nữ là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về vật chứng vụ án:

- Tiền mặt 7.300.000 đồng, đây là tiền sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng, 06 bộ bài tứ sắc chưa qua sử dụng, 01tấm vải màu xanh, 01 hộp giấy là công cụ sử dụng vào mục đích phạm tội. Xét không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy là có cơ sở.

- 03 điện thoại di động các loại gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu đỏ của Nguyễn Thị T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng

của Trần Thị Thu H, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng của Nguyễn Thị N. Quá trình điều tra xác định 03 điện thoại di động trên không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho các bị cáo là có cơ sở.

[6] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Đề nghị của Viện kiểm sát: Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với các bị cáo, xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị N, Trần Thị Thu H và Trần Thị Bích G phạm tội "Đánh bạc".

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1 Điều 51; các điều 35, 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T: 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N: 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng);

Xử phạt bị cáo Trần Thị Bích G: 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng);

Xử phạt bị cáo Trần Thị Thu H: 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng);

2. Vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền: 7.300.000 đồng *(theo biên lai thu tiền số 0002764 ngày 15/8/2019 và biên lai thu tiền số 0002778 ngày 15/01/2020 của Chi cục Thi Hnh án dân sự huyện Định Quán.)*

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng, 06 bộ bài tứ sắc chưa qua sử dụng, 01tấm vải màu xanh, 01 hộp giấy.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 8 năm 2019 của Chi cục thi Hnh án dân sự huyện Định Quán).

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị N, Trần Thị Thu H và Trần Thị Bích G, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an H. Định Quán;
- VKSND H. Định Quán ;
- CCTHADS H. Định Quán;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi Hnh án;
- Lưu AV, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thanh Thái